| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN L**<br>**TỈNH YÊN BÁI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số:85/2019/HNGĐ-ST
Ngày 29-11-2019
V/v Ly hôn.

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L- TỈNH YÊN BÁI

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Ông Phan Duy Đô
Các Hội thẩm nhân dân:
1- Bà Bùi Bích Thủy;
2- Ông Trương Xuân Vũ.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Hoàng Ngọc Triều, Thư ký Toà án nhân dân huyện L- tỉnh Yên Bái.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện L- tỉnh Yên Bái tham gia phiên toà: Bà Mạc Minh Song- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện L- tỉnh Yên Bái, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 311/2019/HNGĐ-ST ngày 08 tháng 10 năm 2019 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 94/2019/QĐXX-ST ngày 11 tháng 11 năm 2019 giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** Chị Lý Thị Th 23 tuổi
Địa chỉ: Thôn N- xã L- huyện L- tỉnh Yên Bái, có mặt.
**Bị đơn:** Anh Hoàng Văn Đ 27 tuổi
Địa chỉ: Thôn T- xã M- huyện L- tỉnh Yên Bái, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 08-10-2019 và các lời khai tiếp theo, nguyên đơn là chị Lý Thị Th trình bày: Chị và anh Hoàng Văn Đ kết hôn năm 2015 trên cơ sở tự nguyện,đăng ký kết hôn lại tại UBND xã M- huyện L- tỉnh Yên Bái. Sau khi kết hôn vợ chồng sống không hạnh phúc do không cùng quan điểm; anh Đ suốt ngày rượu chè về chị nhắc nhở lại chửi bới xúc phạm cả gia đình chị. Vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi nhau, anh Đ đã 4 lần đánh chị. Mặc dù chị đã nhờ gia đình khuyên nhủ nhưng anh Đ không thay đổi. Tháng 5 năm 2019 hai người sống ly thân không còn quan tâm đến nhau nữa. Xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị giải quyết cho ly hôn. Về con chung: Chị và anh Đ có một cháu là Hoàng Thị U sinh ngày 10-10-2016, khi ly hôn chị sẽ nuôi cháu U, không yêu cầu anh Đ phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và công nợ chung chị không yêu cầu giải quyết.

Trong bản tự khai ngày 30-10-2019, biên bản lấy lời khai và tại phiên hòa giải bị đơn là anh Hoàng Văn Đ trình bày cơ bản như lời khai của chị Th, tuy nhiên theo anh sau khi kết hôn vợ chồng sống vui vẻ, hạnh phúc. Mâu thuẫn chỉ mới phát sinh khoảng tháng 6 năm 2019, nguyên nhân là do thỉnh thoảng anh cùng những người thợ có uống rượu về vợ chồng lời qua tiếng lại, có lần anh đánh vợ. Chị Th đã bỏ đi khoảng 3 tháng, anh gọi nhưng chị Th không về. Hiện tại anh vẫn còn tình cảm nhưng nếu chị Th kiên quyết ly hôn anh cũng nhất trí. Về con chung, khi ly hôn anh sẽ nuôi cháu U không yêu cầu chị Th phải cấp dưỡng nuôi con. Hiện tại anh đang làm thợ sơn tại Hà Nội, thu nhập khoảng 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng/tháng; nếu được nuôi con anh sẽ để ông bà nội trông nom cháu. Về tài sản chung và công nợ chung anh xác định không có.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tình cảm: Chị Lý Thị Th và anh Hoàng Văn Đ kết hôn năm 2015, việc kết hôn này tuân thủ đúng những quy định của Luật Hôn nhân và gia đình do đó đây là hôn nhân hợp pháp.

Tại điều 19 luật Hôn nhân và gia đình quy định: *"Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình".* Theo lời khai của các đương sự cho thấy do nhiều nguyên nhân nên trong thời gian qua vợ chồng chị Th- anh Đ không hạnh phúc, trong đó nguyên nhân chính là do quan điểm, tính cách, lối sống không hợp nhau từ đó nhiều lần xảy ra cãi chửi nhau thậm chí đánh nhau; hai người cũng đã có thời gian dài sống ly thân không còn quan tâm đến nhau nữa. Qúa trình hoà giải và tại phiên tòa chị Th khẳng đình tình cảm vợ chồng không còn và kiên quyết đề nghị giải quyết cho ly hôn; anh Đ cũng thừa nhận nhiều tháng qua vợ chồng không còn hạnh phúc và đồng ý ly hôn. Qua đó cho thấy tình cảm vợ chồng giữa chị Th- anh Đ đã trở nên trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, do đó yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Th có căn cứ chấp nhận.

[2] Về con chung: Chị Th và anh Đ có một cháu là Hoàng Thị U sinh ngày 10-10-2016, qúa trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa cả chị Th và anh Đ đều đề nghị được nuôi cháu U, không yêu cầu bên kia phải cấp dưỡng nuôi con. Theo khoản 2 điều 81 Luật hôn nhân và gia đình quy định: *"Vợ chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, quyền của mỗi bên sau khi ly hôn đối với con; trường hợp không thỏa thuận được thì Tòa án quyết định giao con cho một bên trực tiếp nuôi căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con".* Phải khẳng định nguyện vọng nuôi con của các đương sự hoàn toàn chính đáng. Tuy nhiên xét hoàn cảnh thực tế anh Đ thường xuyên đi làm ăn xa rất ít khi về nhà, không có căn cứ chứng minh thu nhập hiện tại là bao nhiêu. Kết quả xác minh tại địa phương và chứng cứ Chị Th xuất trình xác nhận hiện là công nhân Công ty TNHH HOYA GLASS DISK Việt Nam với thu nhập 8.700.000 đồng/tháng; với công việc và thu nhập ổn định, chị Th có

điều kiện nuôi con tốt hơn. Mặt khác cháu U là con gái hiện còn nhỏ nên rất cần sự chăm sóc của người mẹ, do đó giao cháu cho chị Th trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng là phù hợp. Do chị Th không yêu cầu nên anh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền thăm nom con chung.

[3] Về tài sản chung và công nợ chung: Các đương sự xác định không có.

[4] Về án phí: Chị Th phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện L- tỉnh Yên Bái phát biểu ý kiến: Qúa trình thụ lý, giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng thủ tục tố tụng dân sự; quyền và nghĩa vụ của các đương sự được đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 56; các điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, tuyên xử cho chị Th được ly hôn với anh Đ, giao con cho chị Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng…

*Vì các lẽ trên*

## QUYẾT ĐỊNH

1- Về tình cảm: Căn cứ khoản 1 điều 56 Luật hôn nhân và gia đình;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, chị Lý Thị Th được ly hôn với anh Hoàng Văn Đ.

2- Về con chung: Căn cứ các điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình, giao cháu Hoàng Thị U sinh ngày 10-10-2016 cho chị Lý Thị Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục (Ông Hoàng Văn T, bà Hoàng Thị X, anh Hoàng Văn Đ- ai là người đang trông nom, chăm sóc cháu Hoàng Thị U có nghĩa vụ giao cháu cho chị Lý Thị Th).

Anh Hoàng Văn Đ không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở anh Đ thực hiện quyền này.

3- Về án phí: Căn cứ khoản 4 điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; chị Lý Thị Th phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn. Xác nhận chị Th đã nộp đủ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện L- tỉnh Yên bái theo biên lai số AA/2017/0004626 ngày 08-10-2019.

4- Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**

**Phan Duy Đô**

*Nơi nhận:*
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục T.H.A.D.S huyện;
- UBND xã M;
- Các đương sự;
- Lưu HS-TA-THS.